

Bản án hình sự sơ thẩm

Số: 80/2021/HSST

Ngày 16/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến, ông Nghiêm Đình Chê.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2021/TLST-HS, ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50A/2021/QĐXXST-HS, ngày 07/4/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức Thường, sinh năm 2002.

Trú tại: Ngô Nội, Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh; trình độ văn hoá: 8/12; nghề nghiệp: Làm mộc; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Thục, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Nha, sinh năm 1971; gia đình có 03 anh em, bị cáo là út; chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2021 đến nay (có mặt).

2. Nghiêm Quang Đoán, sinh năm 1990.

Trú tại: Ngô Nội, Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nghiêm Quang Đăng, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Toan, sinh năm 1966; gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ 2; vợ là Mẫn Thị Thao, sinh năm 1992; có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án: Ngày 18/3/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt 10 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 03/10/2020.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt 20 tháng tù về tội “cố ý gây thương tích”. Ra trại ngày 31/8/2015.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/02/2021 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Anh Ngô Văn Bến, sinh năm 2001.

Trú tại: Đông Mai, Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 13/02/2021, Thường điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream, sơn màu nâu (không rõ biếm kiểm soát) đi chơi thì gặp Đoán ở thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong. Thường rủ Đoán xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài, Đoán đồng ý. Đoán điều khiển xe mô tô chở Thường đi quanh khu vực thôn Đông Mai, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong. Khoảng hơn 17 giờ cùng ngày, Đoán và Thường đi qua cửa nhà anh Ngô Văn Bền, sinh năm 2001 ở thôn Đông Mai thì thấy trong sân nhà anh Bền có 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream, sơn màu nâu BKS: 30N3-8152, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện, đầu xe quay về phía trong nhà, đuôi xe quay ra đường. Thường bảo Đoán dừng lại để trộm cắp chiếc xe mô tô này. Đoán điều khiển xe dừng lại cách cổng nhà anh Bền khoảng 40m cạnh giới, Thường đi bộ quay lại nhà anh Bền quan sát thấy có người nên quay ra chỗ Đoán. Khoảng 5 phút sau, Thường bảo Đoán đi lên khoảng 20m cạnh giới, còn Thường một mình đi bộ quay lại nhà anh Bền. Quan sát thấy xung quanh không có người trông giữ nên Thường đi vào trong sân, dắt xe lùi ra khỏi cổng, nổ máy đi về phía Đoán. Khi gần đến nơi, Thường bóp còi báo hiệu cho Đoán biết đã trộm cắp được xe. Đoán và Thường mỗi người điều khiển một xe đi về hai hướng khác nhau. Khi Đoán về đến thôn Ngô Nội, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong thì Thường gọi điện cho Đoán hẹn gặp Đoán ở cánh đồng thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong. Tại đây, Thường để lại chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được cho Đoán trông giữ, còn Thường điều khiển chiếc xe của Thường đến nhà anh Nghiêm Quang Hòa, sinh năm 1988 ở cùng thôn vay anh Hòa 3.000.000đ và để lại chiếc xe mô tô để làm tin. Sau đó, Thường nhờ anh Lê Kim Huy, sinh năm 2003 ở trú tại thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong chở quay lại chỗ Đoán. Thường lấy chiếc xe mô tô BKS: 30N3-8152 vừa trộm cắp tháo biếm kiểm soát vứt đi rồi mang đến nhà anh Lê Đình Hùng, sinh năm 2001 ở thôn Phú Mẫn, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong để lại xe làm tin rồi vay của anh Hùng 1.000.000đ. Còn Đoán vẫn đứng đợi Thường ở cánh đồng thôn Phú Mẫn nhưng không thấy Thường quay lại nên Đoán đã đi bộ về nhà. Số tiền trên Thường không chia cho Đoán mà ăn tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát hiện xe mô tô của mình bị mất anh Ngô Văn Bền đã trình báo Công an huyện Yên Phong. Công an đã làm việc với chính quyền xã Trung Nghĩa, kiểm tra Camera an ninh tại thôn Đông Mai xác định có dữ liệu liên quan đến việc anh Bền bị trộm cắp xe mô tô nên đã trích xuất dữ liệu lưu vào 01 USB.

Ngày 14/02/2021, Nghiêm Quang Đoán đến Công an huyện Yên Phong đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và giao nộp 01 điện thoại di động Nokia màu xanh lấp sim số 0867.105.523.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Đức Thường.

Ngày 14/02/2021, sau khi biết chiếc xe mô tô Thường gửi là tài sản do phạm tội mà có, anh Lê Đình Hùng đã tự nguyện giao nộp cho Công an huyện Yên Phong.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 08 ngày 22/02/2021 của Hội đồng định giá đã kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, BKS: 30N3-8152 đã qua sử dụng có giá trị là 18.500.000đ đã được cơ quan điều tra trả lại cho người bị hại.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKSYP, ngày 14/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố Nguyễn Đức Thường, Nghiêm Quang Đoán về tội “trộm cắp tài sản”, theo khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong duy trì quyền công tố trước phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Đức Thường, Nghiêm Quang Đoán về tội “trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, điều 173; điều 38; điểm i, s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Thường từ 12 đến 14 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2021.

Áp dụng khoản 1, điều 173; điều 38; điểm s, khoản 1, 2 điều 51; điểm h, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Đoán từ 16 đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Đoán 01 điện thoại di động Nokia màu xanh lấp sim số 0867.105.523, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu số tiền 1.000.000đ của bị cáo Thường.

Lưu hồ sơ 01 USB.

Các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 13/02/2021, tại nhà anh Ngô Văn Bến. Nguyễn Đức Thường và Nghiêm Quang Đoán đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Dream, sơn màu nâu, BKS: 30N2-8152 trị giá 18.500.000đ của anh Bến đem cầm lấy tiền ăn tiêu. Hành vi của Nguyễn Đức Thường và Nghiêm Quang Đoán đã phạm tội “trộm cắp tài sản”, phạm vào khoản 1, điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, rất táo bạo và liều lĩnh, đã gây mất trật tự an ninh trên địa bàn huyện Yên Phong, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bởi vậy cần phải đưa ra xét xử kịp thời, có hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Thường là người khởi xướng việc trộm cắp cũng là người là người thực hành trực tiếp trộm cắp tài sản, đi cầm tài sản và sử dụng toàn bộ số tiền có được, do vậy khi quyết định hình phạt cần buộc bị cáo Thường phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn bị cáo Đoán.

Xét về nhân thân các bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Đức Thường là đối tượng sử dụng chất ma túy, đã đi cai nghiện tự nguyện từ ngày 03/8/2020 đến ngày 30/9/2020; bị cáo có thời gian điều trị tại Bệnh viện tâm thần Bắc Ninh từ ngày 01/10/2020 đến ngày 30/10/2020 vì rối loạn tâm thần do sử dụng nhiều loại chất ma túy và chất tác động tâm thần khác, bởi vậy cũng cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Xét về nhân thân bị cáo Nghiêm Quang Đoán thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 22/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt 20 tháng tù về tội “cố ý gây thương tích”. Ra trại ngày 31/8/2015. Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 18/3/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt 10 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 03/10/2020, nhưng bị cáo không chịu cải tạo mà tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này là tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự, bởi vậy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô BKS: 30N3-8152 do các bị cáo chiếm đoạt đăng ký xe mang tên anh Đỗ Văn Tường, ở thôn Xuân Tảo, xã Xuân Giang, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Ngày 01/01/2021, anh Ngô Văn Bền mua lại chiếc xe trên tại cửa hàng mua bán xe mô tô Hùng Yến ở phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh Bền. Đối với chiếc biển kiểm soát 30N3-8152 bị cáo Thường tháo vứt đi, không nhớ vứt chỗ nào, nay anh Bền không yêu cầu bồi thường biển kiểm soát, do vậy không xem xét.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động Nokia màu xanh lấp sim số 0867.105.523 của bị cáo Đoán, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Dream mà Thường và Đoán sử dụng làm phương tiện phạm tội. Thường khai mua xe của một người đàn ông không quen biết, không nhớ BKS của xe. Sau khi để xe ở nhà anh Nghiêm Quang Hòa để làm tin vay tiền, anh Hòa sử dụng chiếc xe này để đi làm đồng thì bị kẻ gian trộm cắp mất. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để thu hồi xe và xử lý đối với anh Hòa là phù hợp pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia lấp sim số 0974.280.071 mà Thường dùng vào việc phạm tội. Thường khai mượn của mẹ là bà Nguyễn Thị Nha, sinh năm 1971 ở thôn Ngô Nội, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong. Bà Nha không biết Thường sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không thu hồi và xử lý là phù hợp pháp luật.

Đối với anh Lê Đình Hùng là người cho Thường gửi chiếc xe mô tô BKS: 30N3-8152 làm tin để vay 1.000.000đ. Anh Hùng không biết chiếc xe là tài sản do phạm tội mà có, nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh Hùng là phù hợp pháp luật. Đối với số tiền 1.000.000đ anh Hùng không yêu cầu Thường trả lại, do vậy không xem xét, nhưng cũng cần phải truy thu của bị cáo Thường số tiền trên để sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 USB là chứng cứ, cần lưu hồ sơ vụ án.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Thường và Nghiêm Quang Đoán phạm tội "trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1, điều 173; điều 38; điểm i, s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 1, 3 điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Đức Thường 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2021. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày 16/7/2021 để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1, điều 173; điều 38; điểm s, khoản 1, 2 điều 51; điểm h, khoản 1, điều 52 Bộ luật hình sự; khoản 1, 3 điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt: Nghiêm Quang Đoán 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/02/2021. Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày 16/7/2021 để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, khoản 2; điểm a, khoản 3, điều 106; điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Trả lại cho bị cáo Nghiêm Quang Đoán 01 điện thoại di động Nokia màu xanh lấp sim số 0867.105.523, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Đức Thường số tiền 1.000.000đ để sung quỹ Nhà

nước.

Lưu hồ sơ 01 USB.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND h. Yên Phong.
- Công an h. Yên Phong.
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- THADS h. Yên Phong.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

